*Lớp 11B2: Tổng số: Vắng:*

**Tiết 42**

**HAI ĐỨA TRẺ - THẠCH LAM**

**I. Mục tiêu bài học**

***1. Về kiến thức:***

- Cảm nhận được tình cảm xót thương của Thạch Lam đối với những người phải sống nghèo khổ, quẩn quanh và sự trân trọng, cảm thông của nhà văn trước mong ước của họ về một cuộc sống tươi đẹp hơn.

- Thấy được một vài nét độc đáo trong bút pháp nghệ thuật của Thạch Lam qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ.*

***Tích hợp bảo vệ môi trường***

***2. Về kĩ năng:***

- Có năng lực đọc hiểu văn bản truyện ngắn theo đặc trưng thể loại.

- Rèn luyện kĩ năng phân tích nhân vật trong tác phẩm truyện ngắn.

- Có kĩ năng suy nghĩ sáng tạo: phân tích, bình luận, trình bày cảm nhận về vẻ đẹp nên thơ và bình dị của bức tranh phố huyện và tâm trạng của hai đứa trẻ trước cảnh phố huyện.

- Có kĩ năng giao tiếp: thể hiện sự đồng cảm, xót thương đối với những kiếp sống nghèo khổ, quẩn quanh, cảm thông, trân trọng với những mơ ước của họ.

***3. Về thái độ:***

- Biết đồng cảm với kiếp sống mòn mỏi, tù túng của những con người bất hạnh.

- Sống yêu thương: yêu thương và trân trọng cuộc sống, đồng cảm và thương xót những con người có số phận bất hạnh.

- Sống tự chủ, sống trách nhiệm: lựa chọn một cuộc sống tích cực, có ước mơ, hoài bão cao đẹp, có trách nhiệm với xã hội.

***4. Định hướng hát triển năng lực:***

*-* Năng lực tự học, năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực thẩm mĩ, năng lực hợp tác, năng lực công nghệ thông tin và truyền thông.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp hàng ngày

- Năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn học

- Năng lực vận dụng kiến thức văn học vào cuộc sống…

- Năng lực hợp tác, làm việc nhóm.

**II. Chuẩn bị của GV và HS:**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:*** SGK, SGV Ngữ văn 11 (tập 1); Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng Ngữ văn 11; bài soạn; bài giảng Powerpoit; Cách đánh giá Pisa; Tích hợp phân môn: Làm văn, Tiếng Việt, Đọc văn

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 11(tập 1); Tìm hiểu về tác giả Thạch Lam; Đọc tác phẩm, xác định bố cục; Soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài.

Tự ghi phần tiểu dẫn vào trong vở: con người Thạch Lam; đặc điểm truyên ngắn, phong cách nghệ thuật

**III. Tiến trình dạy học**

***1. Kiểm tra bài cũ***: *Thực hiện trong quá trình tìm hiểu bài mới*

***2. Bài mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của GV và HS*** | ***Kiến thức cơ bản*** |
| **HĐ I. HĐ khởi động. (3 phút)**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Nhớ được tên tác phẩm của Thạch Lam đã học ở THCS, nhằm tạo tâm thế cho HS tiếp cận bài mới.  - Phương pháp: Trò chơi: Điền từ còn thiếu ....  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** GV trình chiếu đoạn thơ, cho HS tìm từ còn thiếu, dẫn dắt đến tác phẩm: *Một thứ quà của lúa non: Cốm*  *Sáng mát trong như sáng năm xưa*  *Gió thổi mùa thu hương ......cốm mới.*  *Tôi nhớ những ngày thu đã xa,*  *Sáng chớm lạnh trong lòng Hà Nội.*  (trích *Đất nước* của Nguyễn Đình Thi)  - Từ còn thiếu nhắc cho ta đến tác phẩm nào của Thạch Lam?  GV: “Một thứ quà của lúa non: cốm” rút trong tác phẩm *Hà Nội 36 phố phường* là một bài thơ trữ tình bằng văn xuôi. Trong tác phẩm, Thạch Lam đã có một cách quan sát tinh tế, một sự cảm nhận tài hoa, một cách viết nhẹ nhàng, biểu cảm và đầy chất thơ. Hôm nay chúng ta gặp lại ông qua ....  2. Chia lớp thành 4 nhóm, tromng thời gian 7 p, giải ô chữ với các câu hỏi  **Câu hỏi:**   1. Thạch Lam tên thật là …. 2. Truyện ngắn của Thạch lam được ví như một bài thơ … 3. Thạch Lam là thành viên của nhóm … 4. Thạch Lam có biệt tài về … 5. Một tác phẩm của Thạch Lam xuất bản năm 1941 ? 6. Sau khi đỗ tú tài, Thạch Lam đã làm nghề này? 7. Xuất xứ truyện ngắn “Hai đứa trẻ “ 8. Phố huyện nơi Thạch Lam đã sinh ra và lớn lên? 9. Chị em Liên bán cho bà Lực cái gì? 10. Tên một tiểu thuyết của Thạch Lam? 11. Âm thanh báo hiệu thời gian trong tác phẩm “Hai đứa trẻ” 12. Cụ Thi mua thứ này ở cửa hàng của Liên? 13. Tập truyện ngắn của Thạch Lam? 14. Thạch Lam là ngưởi đôn hậu và … 15. Tên nhân vật có một món quà xa xỉ đối với chị em Liên? 16. Hình ảnh mangg ý nghĩa biểu tượng được lặp lại nhiều lần trong tác phẩm 17. Thạch Lam sống ở Hải Dương nhưng lại học ở nơi này? | |
| **HĐII. Hình thành kiến thức (35 phút)**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Nắm được những nét chính về tác giả, tác phẩm; cảnh phố huyện lúc chiều tàn (Bức tranh thiên nhiên và cuộc sống con người)- Phương pháp: Đọc sáng tạo, nêu vấn đề, Thảo luận nhóm với kỹ thuật *Trình bày một phút.*  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** | |
| 1. **Hướng dẫn HS tìm hiểu những nét cơ bản về tác giả, tác phẩm.**   *- Quê hương, gia đình?*  *- Quan niệm về văn chương?*  *- Đặc điểm truyện ngắn ?*  *GV chốt lại ý cơ bản, HS đối chiểu vở ghi và bổ sung*  GV tổ chức cho HS tái hiện thế giới hình tượng, hãy cho biết:  *- Tác giả kể chuyện gì?*  *- Câu chuyện diễn ra ở đâu? Vào những thời gian nào?*  *- Hệ thống nhân vật? (chính, phụ)*  HS tái hiện.  GV chuẩn xác, slide | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả:***  - TH là em ruột của Nhất Linh, Hoàng Đạo - thành viên nhóm TLVĐ  - TL sống ở quê ngoại - phố huyện Cẩm Giàng lúc nhỏ -> không gian nghệ thuật trong nhiều tác phẩm của ông.  - Quan niệm về văn chương lành mạnh, tiến bộ  *Đôi với tôi, văn chương không phải là một cách đem đến cho người đọc sự thoát li hay sự quên; trái lại văn chương là thứ khí giới thanh cao và dắc lực mà chúng ta có, để vừa tố cáo và thay đổi một cái thế giới già dôi và tàn ác, vừa làm cho lòng người được thêm trong sạch và phong phú hơn*  - Đặc điểm truyện ngắn: + Loại truyện tâm tình, truyện không có truyện. Hai yếu tố hiện thực và lãng mạn trữ tình luôn đan cài, xen kẽ vào nhau tạo nên nét đặc thù khó lẫn trong phong cách nghệ thuật của ông.  + Thế giới nhân vật thường là tầng lớp tiểu tư sản nghèo tầng lớp nông dân với cuộc sống vất vả, cực nhọc, bế tắc. Vì vậy nhân vật thường mang tâm trạng cảm xúc, cảm giác nhiều hơn là tư duy.  + Thạch Lam là người đem chất thơ vào văn xuôi.***2. Tác phẩm Hai đứa trẻ :***  - Trích trong tập “*Nắng trong vườn*” (1938).  **Thế giới hình tượng:**  - Nội dung: hai đứa trẻ là Liên và An được mẹ giao cho trông coi một quán hang nhỏ. Chiều nào cũng vậy, sau khi dọn hàng xong hai đứa trẻ lại cố thức để đợi chuyến tàu đêm từ Hà Nội về qua phố huyện.  - Thời điểm: một phố huyện nghèo trước Cách mạng, hiện lên trong tác phẩm qua ba thời điểm: chiều tối, đêm khuya, khi chuyến tàu đến rồi đi.  - Nhân vật:  + Nhân vật chính: hai chị em Liên và An (tập trung là nhân vật Liên).  + Nhân vật phụ: mẹ con chị Tí, cụ Thi điên, bác Siêu, gia đình bác xẩm. |
| **2. Hướng dẫn tìm hiểu văn bản: Hình ảnh phố huyện lúc chiều tàn**  ***-***  *Toàn bộ cảnh vật thiên nhiên, cuộc sống con người nơi phố huyện được cảm nhận qua cái nhìn và tâm trạng của nhân vật nào? Cách lựa chọn điểm nhìn miêu tả ấy có tác dụng nghệ thuật gì?*  *- Tìm những chi tiết miêu tả bức tranh nơi phố huyện lúc chiều tàn (âm thanh, hình ảnh, màu sắc, đường nét)? Cảnh này gợi cho em những suy nghĩ, xúc cảm gì?*  *- Tìm những chi tiết miêu tả cảnh chợ tan ?*  *- Cùng với cảnh chiều tàn, chợ tan, cảnh những kiếp người nghèo khổ nơi phố huyện được tả ra sao? Em nhận xét gì về cuộc sống của họ?*  ***Tích hợp bảo vệ môi trường***  - Khung cảnh phố huyện nghèo được tác giả miêu tả như thế nào, có tác dụng gì?  - Khung cảnh phố huyện với cái chợ vãn, chỉ còn rác rưởi, vỏ bong,... tối tăm, tù đọng, những kiếp người sống nghèo khổ, quẩn quanh...  *- Trước cảnh chiều tàn, chứng kiến cảnh sống của những con người nghèo khổ, tâm trạng Liên ra sao? Qua việc thể hiện nội tâm của Liên, em hiểu thêm gì về tấm lòng của nhà văn Thạch Lam?* | **II. Đọc hiểu văn bản**  Toàn bộ cảnh vật, cuộc sống được cảm nhận qua cái nhìn của nhân vật Liên.  Ngôi kể thứ ba giúp câu chuyện trở nên khách quan.  ***1. Hình ảnh phố huyện lúc chiều tàn***  ***a. Bức tranh thiên nhiên***  - Âm thanh:  + Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ, từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều.  + Văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào.  + Muỗi đã bắt đầu vo ve.  => Âm thanh quen thuộc, gợi cảm giác buồn bã, tĩnh mịch, gợi không khí buồn tẻ, cuộc sống nghèo khổ của phố huyện.  - Hình ảnh, màu sắc, đường nét:  + Phương Tây đỏ rực như lửa cháy.  + Những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn.  + Dãy tre làng trước mặt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.  => Đường nét, màu sắc đẹp nhưng buồn, gợi cảm giác lụi tàn. Một “bức họa  đồng quê” quen thuộc, gần gũi và gợi cảm. Một bức tranh quê hương bình dị và thơ mộng, mang đậm hồn quê Việt Nam  - Tâm trạng của Liên:  + Cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của chị.  + Lòng buồn man mác trước giờ khắc của một ngày tàn.  => Tâm hồn nhạy cảm, tinh tế.  ***b. Bức tranh cuộc sống con người nơi phố huyện buổi chiều tàn***  - Cảnh chợ tàn:  + Chợ đã vãn từ lâu, người về hết và tiếng ồn ào cũng mất.  + Chỉ còn rác rưởi, vỏ bưởi, vỏ thị, lá nhãn và lá mía.  - Con người:  + Mấy đứa trẻ con nhà nghèo tìm tòi, nhặt nhanh những thứ còn sót lại ở chợ.*(Mấy đứa trẻ con nhà nghèo ... sót lại”)*  + Mẹ con chị Tí: với cái hàng nước đơn sơ, vắng khách. *(“Mẹ con chị Tí ... hàng nước nhỏ”)*  + Bà cụ Thi: hơi điên đến mua rượu lúc đêm tối rồi đi lần vào bóng tối. *(“Bà cụ Thi ... cuối làng”)*  + Bác Siêu với gánh hàng phở - một thứ quà xa xỉ.  + Gia đình bác xẩm mù sống bằng lời ca tiếng đàn và lòng hảo tâm của khách qua đường.  🡪 Cảnh chợ tàn và những kiếp người tàn tạ: sự tàn lụi, sự nghèo đói, tiêu điều của phố huyện nghèo.  ***c. Tâm trạng của Liên:***  - Cảm nhận rất rõ: *“mùi riêng của đất, của quê hương này”.*  - Cảnh ngày tàn và những kiếp người tàn tạ: gợi cho Liên nỗi buồn thậm thía: “*Liên ngồi lặng yên* ... *lòng man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn*”.  - Động lòng thương những đứa trẻ nhà nghèo nhưng chính chị cũng không có tiền mà cho chúng.  - Xót thương mẹ con chị Tí: ngày mò cua bắt tép, tối dọn cái hàng nước chè tươi chả kiếm được bao nhiêu.  🡪 Liên là một cô bé có tâm hồn nhạy cảm, tinh tế, có lòng trắc ẩn, yêu thương con người.  => Thạch Lam kín đáo bày tỏ tình cảm của mình: Yêu mến, gắn bó với thiên nhiên đất nước; Xót thương đối với những kiếp người nghèo khổ. |
| **HĐIII. Hoạt động thực hành (thực hành kĩ năng đọc hiểu) 5 phút**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Đạt những yêu cầu về kĩ năng đọc hiểu văn bản  - Phương pháp: Đọc sáng tạo, kĩ năng trình bày  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** Trình chiếu bài tập, yêu cầu HS trả lời  *Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ; từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn. Dãy tre làng trước mặt đen lại và cắt hình rõ rệt trên nền trời.*  *Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào. Trong cửa hàng hơi tối, muỗi đã bắt đầu vo ve. Liên ngồi yên lặng bên mấy quả thuốc sơn đen; đôi mắt chị bóng tối ngập đầy dần và cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của chị: Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn.*  (Trích *Hai đứa trẻ*,Thạch Lam )  ***Đọc văn bản trên và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 3:***  1) Nêu nội dung chính của văn bản?  2) Câu *Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ; từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn* sử dụng biện pháp tu từ gì? Hãy xác định và nêu hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó?  3) Nêu ý nghĩa nghệ thuật việc tạo nhịp điệu trong các câu văn *Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào.* | |
| **Định hướng trả lời:**  1) Nội dung chính của văn bản:  - Nhà văn tả cảnh chiều tàn ở phố huyện nghèo;  - Tâm trạng của nhân vật Liên trước cảnh chiều tàn đó.  2) Câu *Tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ; từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều. Phương tây đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn* sử dụng biện pháp tu từ nhân hoá ( qua từ *gọi);* so sánh ( *như lửa cháy…như hòn than)*  Hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ đó:  - Nhân hoá: Dưới ngòi bút nhà văn, tiếng trống không còn là một âm thanh bình thường mà nó còn vang lên tha thiết, tiếng *gọi* con người trở về mái ấm gia đình, gọi chiều buông vội, thức dậy trong vạn vật những nỗi niềm riêng.  - So sánh: gợi những màu sắc vụt sáng lên trước khi sắp tắt. Sự vật đang chuyển dần trạng thái, đang tự nó mất dần đi ánh sáng, sức sống, đang tàn tạ dần trong chiều muộn. Nhà văn đã vẽ nên những hình ảnh vừa tinh tế vừa thân thuộc, gần gũi với những tâm hồn quê.  3) Ý nghĩa nghệ thuật việc tạo nhịp điệu trong các câu văn *Chiều, chiều rồi. Một chiều êm ả như ru, văng vẳng tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào.*  - Nhịp điệu câu văn nhẹ nhàng, êm ái nhờ sự phối hợp câu ngắn với câu dài hợp lí. Hai câu văn có nhiều thanh bằng. Thanh bằng được đặt ở cuối nhịp câu văn ( *chiều…rồi…ru…vào).*  - Hiệu quả: tạo chất thơ trong văn Thạch Lam, gợi bước chân nhẹ nhàng của thời gian buổi chiều buồn đang dần chuyển về đêm ở phố huyện nghèo. Qua đó, nhà văn thể hiện sự cảm nhận tinh tế và sự gắn bó sâu nặng với quê hương, với ruộng đồng. | |
| **HĐ IV. Hoạt động vận dụng và mở rộng (thực hiện ở nhà) 2 phút**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Đạt những yêu cầu về kĩ năng đọc hiểu văn bản, nắm được nội dung của bài, có sự vận dụng và mở rộng kiến thức  - Phương pháp: Đọc sáng tạo, kĩ năng trình bày  **\* Hình thức tổ chức hoạt động: HS làm ở nhà, nộp sản phẩm vào tiết sau:**  **HS làm bài thu hoạch: (một trong những hình thức sau)**  - Thử tưởng tượng và vẽ tranh minh họa hình ảnh phố huyện lúc chiều tà.  - Viết đoạn văn từ 10- 15 dòng trình bày suy nghĩ mình về con người nơi phố huyện | |

***3. Củng cố, luyện tập:***

***4. Hướng dẫn HS tự học ở nhà:***

- Hoàn thành bài thu hoạch theo yêu cầu

- Chuẩn bị tiết 2: Cảnh phố huyện về đêm, chú ý sự tương phản giữa ánh sáng và bóng tối .

*Lớp 11B2: Tổng số: Vắng:*

**Tiết 46**

**HAI ĐỨA TRẺ - THẠCH LAM**

**I. Mục tiêu bài học**

***1. Về kiến thức:***

- Cảm nhận được tình cảm xót thương của Thạch Lam đối với những người phải sống nghèo khổ, quẩn quanh và sự trân trọng, cảm thông của nhà văn trước mong ước của họ về một cuộc sống tươi đẹp hơn.

- Thấy được một vài nét độc đáo trong bút pháp nghệ thuật của Thạch Lam qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ.*

***2. Về kĩ năng:***

- Có năng lực đọc hiểu văn bản truyện ngắn theo đặc trưng thể loại.

- Rèn luyện kĩ năng phân tích nhân vật trong tác phẩm truyện ngắn.

- Có kĩ năng suy nghĩ sáng tạo: phân tích, bình luận, trình bày cảm nhận về vẻ đẹp nên thơ và bình dị của bức tranh phố huyện và tâm trạng của hai đứa trẻ trước cảnh phố huyện.

- Có kĩ năng giao tiếp: thể hiện sự đồng cảm, xót thương đối với những kiếp sống nghèo khổ, quẩn quanh, cảm thông, trân trọng với những mơ ước của họ.

***3. Về thái độ:***

- Biết đồng cảm với kiếp sống mòn mỏi, tù túng của những con người bất hạnh.

- Sống yêu thương: yêu thương và trân trọng cuộc sống, đồng cảm và thương xót những con người có số phận bất hạnh.

- Sống tự chủ, sống trách nhiệm: lựa chọn một cuộc sống tích cực, có ước mơ, hoài bão cao đẹp, có trách nhiệm với xã hội.

***4. Định hướng hát triển năng lực:***

*-* Năng lực tự học, năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực thẩm mĩ, năng lực hợp tác, năng lực công nghệ thông tin và truyền thông.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp hàng ngày

- Năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn học

- Năng lực vận dụng kiến thức văn học vào cuộc sống…

- Năng lực hợp tác, làm việc nhóm.

**II. Chuẩn bị của GV và HS:**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:*** SGK, SGV Ngữ văn 11 (tập 1); Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng Ngữ văn 11; bài soạn; bài giảng Powerpoit; Cách đánh giá Pisa; Tích hợp phân môn: Làm văn, Tiếng Việt, Đọc văn

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 11(tập 1); Tìm hiểu về tác giả Thạch Lam; Đọc tác phẩm; Soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài.

**III. Tiến trình dạy học**

***1. Kiểm tra bài cũ***: *Thực hiện trong quá trình tìm hiểu bài mới*

***2. Bài mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của GV và HS*** | ***Kiến thức cơ bản*** |
| **HĐ I. HĐ khởi động. (3 phút)**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Nhớ được những nội dung cơ bản của tiết trước, nhằm tạo tâm thế cho HS tiếp cận bài mới.  - Phương pháp: Trả lời câu hỏi TN  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:**  Câu 1: Cảnh vật được chọn để miêu tả lúc chiều xuống ở phố huyện (đoạn văn đầu tiên của truyện) đều có chung điểm gì?  A. Cảnh đều rất yên lặng. B. Cảnh đều gợi buồn.  C. Cảnh đều gợi sự lụi tàn tương ứng với những kiếp người nơi phố huyện. D. Cả A, B và C.  Câu 2: Trước cảnh chiều muộn đang chuyển vào đêm nơi phố huyện, tâm trạng của chị em Liên được miêu tả như thế nào?  A. Hai chị em gượng nhẹ ngồi yên nhìn ra phố. Lòng nao nao buồn.  B. Liên thấy động lòng thương. C. Hai chị em Liên đứng sững nhìn theo.  D. Liên thấy vui vui vì lại sắp được đón đoàn tàu đêm. | |
| **HĐII. Hình thành kiến thức (35 phút)**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Giúp học sinh cảm nhận được tình cảm xót thương của Thạch Lam đối với những con người nghèo khổ, những kiếp sống quẩn quanh và sự trân trọng của nhà văn trước những mong ước của họ về một cuộc sống tốt đẹp hơn.  - Phương pháp: Đọc sáng tạo, nêu vấn đề, Thảo luận nhóm với kỹ thuật Trình bày một phút.  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** | |
| **Hướng dẫn tìm hiểu văn bản: Hình ảnh phố huyện lúc chiều tàn**  Cũng như cảnh phố huyện buổi chiều tà, cảnh phố huyện lúc về đêm được mở ra bởi những hình ảnh thiên nhiên.  - *Em hãy tìm những chi tiết miêu tả thiên nhiên phố huyện lúc về đêm? Qua những chi tiết miêu tả cảnh thiên nhiên, em có cảm nhận như thế nào về bức tranh thiên nhiên của phố huyện?*  **Thảo luận nhóm theo bàn: 5p**  *- Hãy tìm những chi tiết miêu tối và ánh sáng trong phần thứ hai của tác phẩm. Qua những chi tiết đó, em có cảm nhận gì về bóng tối và ánh sáng trong tác phẩm này? Ý nghĩa biểu tượng của "bóng tối" và "ánh sáng"?*  - HS trao đổi, thảo luận  - GV chuẩn KT  *- Em hãy tìm những biện pháp nghệ thuật được Thạch Lam sử dụng khi miêu tả bóng tối và ánh sáng. Phân tích hiệu quả nghệ thuật của những biện pháp ấy.*  Trên cái nền tối bao trùm phố huyện, tồn tại chông chênh những thân phận con người.  *- Hãy tìm những chi tiết miêu tả cuộc sống của con người trong đêm tối ở phố huyện.*  *Qua những chi tiết miêu tả cuộc sống của người dân phố huyện trong đêm tối, em cảm nhận được điều gì về cuộc sống của họ?*  *Em có nhận xét gì về nhịp sống của họ?*  *Họ có ước mơ không? Đó là ước mơ gì? Qua đó ta thấy được tình cảm gì của nhà văn dành cho họ?*  *Em hãy nhận xét về lời thoại của các nhân vật và giọng điệu của tác giả trong phần thứ hai của tác phẩm.* | **II. Đọc hiểu văn bản**  ***2. Cảnh phố huyện lúc về đêm***  ***a. Thiên nhiên***  - Trời đã bắt đầu đêm – một đêm mùa hạ êm như nhung và thoảng qua gió mát.  - Vòm trời: hàng ngàn ngôi sao ganh nhau lấp lánh.  => Bức tranh thiên nhiên đẹp, thơ mộng nhưng tĩnh mịch, hiu hắt, đượm buồn.  ***b. Bóng tối và ánh sáng***   |  |  | | --- | --- | | Bóng tối | Ánh sáng | | - Đường phố, ngõ con dần chứa đầy bóng tối.  - Tối hết cả: con đường thăm thẳm ra sông, con đường qua chợ về nhà.  - Các ngõ vào làng: sẫm đen. | - Khe ánh sáng.  - Vệt sáng.  - Quầng sáng.  - Chấm lửa vàng nhỏ lơ lửng.  - Hột sáng | | => Bóng tối bao trùm, dày đặc. | => Ánh sáng le lói, nhỏ nhoi, yếu ớt. | | => Là biểu tượng cho cuộc sống tối tăm, cho màn đêm bao phủ lên những người dân phố huyện. | => Là biểu tượng cho những kiếp người bé nhỏ, sống lay lắt, vật vờ dưới màn đêm của xã hội cũ. |   - Nghệ thuật:  + Lấy ánh sáng để tả bóng tối. Những ánh sáng leo lét, yếu ớt không đủ sức xua tan đi bóng tối mịt mù đang bủa vây khắp phố huyện mà còn tô đậm hơn cho bóng tối.  + Đối lập giữa ánh sáng và bóng tối => làm nổi bật hơn sự bao trùm của bóng tối.  b. Cuộc sống của con người  - Bác phở Siêu: bán phở với một gánh hàng phở. Ở phố huyện này, quà của bác Siêu là một thứ quà xa xỉ, nhiều tiền.  - Chị Tí: phe phẩy cành chuối khô, đuổi ruồi.  - Vợ chồng bác xẩm góp chuyện bằng mấy tiếng đàn bầu bật trong yên lặng . Gia tài của bác chỉ có một manh chiếu, một cái thau sắt, một cây đàn bầu. Thằng con bò ra đất, ngoài manh chiều, nghịch nhặt những rác bẩn vùi trong cát bên đường.  - Hai chị em Liên: ngồi yên lặng trong bóng tối.  - Nhịp sống:  + ***Chiều nào*** *chị Tí và đứa con cũng dọn hàng “từ chập tối cho đến đêm”.*  + ***Tối nào*** *bác Siêu cũng nhóm lửa bán phở, gia đình bác Sẩm ngồi chờ khách, người nhà cụ thừa đi gọi đánh tổ tôm.*  + ***Ngày nào****, cứ chập tối, mẹ Liên lại tạt ra thăm hàng và dặn đóng cửa hàng lại*  + *Chị em Liên* ***tối nào*** *cũng tính tiền hàng, cũng ngồi trên chõng tre nhìn phố huyện và chờ tàu đi qua.*  + ***Cũng như mọi đêm****, Liên không trông mong còn ai đến mua nữa.*  -> nhịp sống đơn điệu quẩn quanh và bế tắc .  - Ước mơ: *Chừng ấy người trong bóng tối mong đợi một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hằng ngày của họ ->* mơ hồ, không cụ thể.  -> **Niềm xót thương, cảm thông và đầy trân trọng của nhà văn**  - Lời thoại của nhân vật: ít, rời rạc, chỉ chờ đợi sự xác nhận hoặc sự phù họa.  - Giọng văn đều đều, chậm buồn, tha thiết, thể hiện niềm xót thương của Thạch Lam trước những kiếp người tàn tạ, mòn mỏi, quẩn quanh.  => Cuộc sống mòn mỏi, lam lũ, lay lắt, quẩn quanh, nhàm chán và bế tắc. |
| **HĐIII. Hoạt động thực hành (thực hành kĩ năng đọc hiểu) 5 phút**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Đạt những yêu cầu về kĩ năng đọc hiểu văn bản  - Phương pháp: Đọc sáng tạo, kĩ năng trình bày  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** Trình chiếu bài tập, yêu cầu HS trả lời  ***Đọc văn bản và trả lời câu hỏi:*** Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhớn mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.  Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chừng ấy người chen chúc trong một khỏang rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gẫy nát. Mùa rét thì giải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chừng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.  Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bấc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó (Trích *Nhà mẹ Lê*, Thạch Lam)  *1. Văn bản trên có sự kết hợp những phương thức biểu đạt nào? Tác dụng của việc kết hợp đó là gì?*  *2. Nêu nội dung chính của văn bản?*  *3. Nhân vật chính trong tác giả là ai? Em có cảm nhận như thế nào về nv đó?*  *4. Tìm và phân tích tác dụng của một biện pháp tu từ bất kì được tg sử dụng trong văn bản trên?*  *5. Theo em, nhà văn đã thể hiện tình cảm gì với nhân vật trên?* | |
| **HS làm bài thu hoạch: (một trong những hình thức sau)**  - Thử tưởng tượng và vẽ tranh minh họa hình ảnh phố huyện lúc đêm khuya. | |
| ***3. Củng cố, luyện tập:***  ***4. Hướng dẫn HS tự học ở nhà:***  - Hoàn thành bài thu hoạch theo yêu cầu  - Chuẩn bị tiết 3: Cảnh phố huyện về đêm khuya | |

*Lớp 11B2: Tổng số: Vắng:*

**Tiết 47**

**HAI ĐỨA TRẺ - THẠCH LAM**

**I. Mục tiêu bài học**

***1. Về kiến thức:***

- Cảm nhận được tình cảm xót thương của Thạch Lam đối với những người phải sống nghèo khổ, quẩn quanh và sự trân trọng, cảm thông của nhà văn trước mong ước của họ về một cuộc sống tươi đẹp hơn.

- Thấy được một vài nét độc đáo trong bút pháp nghệ thuật của Thạch Lam qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ.*

**Tích hợp kĩ năng sống**

***2. Về kĩ năng:***

- Có năng lực đọc hiểu văn bản truyện ngắn theo đặc trưng thể loại.

- Rèn luyện kĩ năng phân tích nhân vật trong tác phẩm truyện ngắn.

- Có kĩ năng suy nghĩ sáng tạo: phân tích, bình luận, trình bày cảm nhận về vẻ đẹp nên thơ và bình dị của bức tranh phố huyện và tâm trạng của hai đứa trẻ trước cảnh phố huyện.

- Có kĩ năng giao tiếp: thể hiện sự đồng cảm, xót thương đối với những kiếp sống nghèo khổ, quẩn quanh, cảm thông, trân trọng với những mơ ước của họ.

***3. Về thái độ:***

- Biết đồng cảm với kiếp sống mòn mỏi, tù túng của những con người bất hạnh.

- Sống yêu thương: yêu thương và trân trọng cuộc sống, đồng cảm và thương xót những con người có số phận bất hạnh.

- Sống tự chủ, sống trách nhiệm: lựa chọn một cuộc sống tích cực, có ước mơ, hoài bão cao đẹp, có trách nhiệm với xã hội.

***4. Định hướng hát triển năng lực:***

*-* Năng lực tự học, năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực thẩm mĩ, năng lực hợp tác, năng lực công nghệ thông tin và truyền thông.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp hàng ngày

- Năng lực giải quyết vấn đề thông qua môn học

- Năng lực vận dụng kiến thức văn học vào cuộc sống…

- Năng lực hợp tác, làm việc nhóm.

**II. Chuẩn bị của GV và HS:**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:*** SGK, SGV Ngữ văn 11 (tập 1); Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng Ngữ văn 11; bài soạn; bài giảng Powerpoit; Cách đánh giá Pisa; Tích hợp phân môn: Làm văn, Tiếng Việt, Đọc văn

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 11(tập 1); Tìm hiểu về tác giả Thạch Lam; Đọc tác phẩm; Soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của GV và HS*** | ***Kiến thức cơ bản*** |
| **HĐ I. HĐ khởi động. (3 phút)**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Nhớ được nội dung cơ bản của tiết học trước, nhằm tạo tâm thế cho HS tiếp cận bài mới.  - Phương pháp: Giải quyết vấn đề  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** GV đọc đoạn thơ của Huy Cận:  *Quanh quẩn mãi với vài ba dáng điệu,*  *Tới hay lui cũng ngần ấy mặt người.*  *Vì quá thân nên quá đỗi buồn cười,*  *Môi nhắc lại cũng ngần ấy chuyện.*  *- Đoạn thơ gợi cho ta về điều gì trong cuộc sống nơi phố huyện?*  Đó chính là những câu thơ Huy Cận viết sau khi đọc tác phẩm “Hai đứa trẻ” của Thạch Lam.  Trong tiết học trước, cô và các em đã cùng tìm hiểu về tác giả Thạch Lam và phần đầu của tác phẩm “Hai đứa trẻ” – cảnh phố huyện buổi chiều tà và cảnh phố huyện lúc về đêm. Có thể khẳng định rằng, bức tranh phố huyện trong buổi chiều tà và bức tranh phố huyện lúc về đêm hiện lên với biết bao hình ảnh u ám, lặng lẽ, buồn bã,…, những hình ảnh mà dù chỉ bắt gặp một lần, không ai không cảm thấy ám ảnh, xót xa. Vậy khi chiều tà khép lại, màn đêm buông xuống, giữa đêm khuya mịt mù, cảnh phố huyện liệu có gì đổi khác. Tiết học hôm nay, cô và các em cùng tìm hiểu phần còn lại của tác phẩm “Hai đứa trẻ” để thấy rõ hơn điều đó. | |
| **HĐII. Hình thành kiến thức (35 phút)**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Giúp học sinh cảm nhận được tình cảm xót thương của Thạch Lam đối với những con người nghèo khổ, những kiếp sống quẩn quanh và sự trân trọng của nhà văn trước những mong ước của họ về một cuộc sống tốt đẹp hơn qua cảnh phố huyện đêm về khuya.  - Phương pháp: Đọc sáng tạo, nêu vấn đề, Thảo luận nhóm với kỹ thuật trình bày một phút.  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** | |
| **1. Hướng dẫn tìm hiểu văn bản: Hình ảnh phố huyện lúc đêm khuya**  HS đọc văn bản "*Trống cầm canh ở huyện ...xa mãi rồi khuất sau rặng tre"*  **GV trình chiếu yêu cầu và câu hỏi**  *- Hình ảnh đoàn tàu được tác giả miêu tả như thế nào?*  *? So sánh với âm thanh và ánh sáng của phố huyện lúc chiều tàn và đêm khuya khi tàu chưa đến?*  -  *So sánh để thấy được nghệ thuật tương phản về âm thanh và ánh sáng của đoàn tàu với âm thanh và ánh sáng nơi phố huyện bằng cách hoàn thành bảng sau*:  **Bảng 1**   |  |  | | --- | --- | | **Âm thanh** | | | **Đoàn tàu** | **Phố huyện** | | ………………. | …………………… | |  |  |   **Bảng 2:**   |  |  | | --- | --- | | **Ánh sáng** | | | **Đoàn tàu** | **Phố huyện** | | ………………… | ………………….. | |  |  |   *Chị em Liên có tâm trạng như thế nào khi chờ tàu, tàu đến và đi?*  *- Sự xuất hiện của đoàn tàu được đem đến cho phố huyện điều gì?*  **Thảo luận nhóm lớn**  - Chia lớp thành 4 nhóm theo tháng sinh  (1,2,3 - Nhóm 1; 4,5,6, - Nhóm 2; 7, 8, 9- Nhóm 3; 10, 11, 12 - Nhóm 4)  - Thời gian: 7 phút  - Nội dung: trả lời câu hỏi:  *Hình ảnh đoàn tàu mang ý nghĩa biểu tượng cho điều gì?*  *Thông điệp mà Thạch Lam muốn gửi đến bạn đọc là gì?*  (HS trình bày ý kiến, có thể chấp nhận nhiều phương án khác nhau khi HS lập luận có lí và logic)  2. Hướng dẫn HS tổng kết bài học  HS phát biểu tự do cảm nhận của bản thân về tác phẩm "Hai đứa trẻ"  *- Nghệ thuật*  *- Ý nghĩa* | **II. Đọc hiểu văn bản**  ***3*. *Hình ảnh phố huyện lúc chuyến tàu đêm đi qua***   |  |  | | --- | --- | | **Âm thanh** | | | **Đoàn tàu** | **Phố huyện** | | - Còi xe lửa kéo dài  - Tiếng dồn dập  - Tiếng rít mạnh vào ghi  - Còi rít lên  - Tàu rầm rộ đi tới | - Tiếng trống thu không từng tiếng một  - Tiếng ếch nhái  - Tiếng muỗi bay vo ve  - Tiếng đàn bầu bật trong yên lặng | | **-> Âm thanh huyên náo, sôi động.** | **-> Âm thanh đơn điệu, buồn bã.** |   **Bảng 2:**   |  |  | | --- | --- | | **Ánh sáng** | | | **Đoàn tàu** | **Phố huyện** | | - Ngọn lửa xanh biếc  - Khói bừng sáng trắng  - Đèn sáng trưng  - Đồng và kền lấp lánh  - Các cửa kính sáng | - Khe sáng  - Quầng sáng  - Hột sáng  - Chấm nhỏ và vàng lơ lửng  - Thưa thớt từng hột sáng | | **-> Ánh sáng mạnh mẽ, rực rỡ.** | **-> Ánh sáng yếu ớt, tù mù.** |   \* Hình ảnh đoàn tàu được miêu tả từ xa đến gần  - Âm thanh : sôi động, huyên náo  - Ánh sáng : rực rỡ, mạnh mẽ  -> ***Con tàu như đã đem một chút thế giới khác đi qua.***  **\* Tâm trạng của chị em Liên khi chờ tàu:**  - Tâm trạng của hai chị em trước khi tàu đến  + An và Liên đã buồn ngủ ríu cả mắt nhưng vẫn gượng thức khuya chút nữa để đợi chuyến tàu.  + An đã nằm gối đầu lên đùi chị, mi mắt sắp sửa rơi xuống còn dặn với: tàu đến, chị đánh thức em dậy nhé.  **=> Tâm trạng ngóng trông, chờ đợi khắc khoải.**  - Tâm trạng của hai chị em Liên khi tàu đến  + Hình ảnh đoàn tàu: Được miêu tả từ xa đến gần.  + Ở xa: tiếng xe rít mạnh vào ghi, một làn khói bừng sáng trắng,…  + Lại gần: còi rít lên, tàu rầm rộ đi tới, các cửa kính sáng trưng.  => Sự xuất hiện của đoàn tàu đã phá tan màn đêm âm u, tĩnh mịch đang bủa vây phố huyện.  + Hành động của An và Liên: Nhỏm ngay dậy, lấy tay dụi mắt cho tỉnh hẳn; Đứng dậy để nhìn đoàn tàu.  **=> Tâm trạng háo hức, hạnh phúc.**  - Tâm trạng của hai chị em Liên khi tàu đi qua  + Nhìn theo mãi cho đến khi đoàn tàu khuất hẳn sau rặng tre.  + Cảm nhận được tàu hôm nay không đông, thưa vắng người và kém sáng hơn.  + Thấy mình sống giữa bao nhiêu sự xa xôi không biết, như chiếc đèn con của chị Tí chỉ chiếu sáng một vùng đất nhỏ.  + Ngập vào giấc ngủ yên tĩnh.  **=> Tâm trạng hụt hẫng, nuối tiếc.**  \* **Ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh con tàu:**  - Biểu tượng của một thế giới đáng sống: sự giàu sang và rực rỡ ánh sáng, nó đối lập với cuộc sống mỏi mòn, nghèo khổ, tối tăm của người dân phố huyện.  - Hình ảnh của Hà Nội, của hạnh phúc, của những kí ức tuổi thơ êm đềm.  - Là khát vọng vươn ra ánh sáng, vượt qua cuộc sống tù túng, quẩn quanh, không cam chịu cuộc sống tầm thường, nhạt nhẽo đang vây quanh.  **\* Thông điệp nhà văn muốn gửi gắm:**  - Đừng để cuộc sống chìm trong cái “ao đời phẳng lặng” (Xuân Diệu). Con người phải sống cho ra sống, phải không ngừng khao khát và xây dựng cuộc sống có ý nghĩa.  - Những ai phải sống trong một cuộc sống tối tăm, mòn mỏi, tù túng, hãy cố vươn ra ánh sáng, hướng tới một cuộc sống tươi sáng.  🢡 Giá trị nhân đạo sâu sắc của tác phẩm.  **III. Tổng kêt**  **1. *Nghệ thuật***  - Cốt truyện đơn giản, nổi bật những dòng tâm trạng chảy trôi, những cảm xúc, cảm giác mong manh mơ hồ trong tâm hồn nhân vật.  - Bút pháp tương phản đối lập.  - Miêu tả sinh động những biến đổi tinh tế của cảnh vật và tâm trạng con người.  - Ngôn ngữ, hình ảnh giàu ý nghĩa tượng trưng.  - Giọng điệu thủ thỉ thấm đượm chất thơ, chất trữ tình sâu lắng.  **2. Ý nghĩa văn bản:**  Truyện ngắn “Hai đứa trẻ” thể hiện niềm cảm thương chân thành của Thạch Lam đối với những kiếp sống nghèo khổ, chìm khuất trong mòn mỏi, tăm tối, quẩn quanh nơi phố huyện trước cách mạng và sự trân trọng với những mong ước nhỏ bé, bình dị mà tha thiết của họ. |
| **HĐIII. Hoạt động thực hành (thực hành kĩ năng đọc hiểu) 5 phút**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Đạt những yêu cầu về kĩ năng đọc hiểu văn bản  - Phương pháp: Đọc sáng tạo, kĩ năng trình bày  **\* Hình thức tổ chức hoạt động:** Trình chiếu bài tập, yêu cầu HS trả lờiĐọc đoạn trích sau: “Hai chị em chờ không lâu. Tiếng còi đã rít lên, .... Đêm tối vẫn bao bọc chung quanh, đêm của đất quê, và ngoài kia đồng ruộng mênh mang và yên lặng”.  (Trích “Hai đứa trẻ”- Thạch Lam)  1. Cảnh được miêu tả trong đoạn trích có những hình ảnh tương phản, anh (chị) hãy chỉ ra những hình ảnh tương phản đó.  2. Tâm trạng của hai chị em Liên được miêu tả trong đoạn trích có niềm khao khát gì ?  3/ Xác định sự phối âm bằng trắc và nêu hiệu quả nghệ thuật trong đoạn văn sau:*“[1]Liên lặng theo****mơ tưởng****. [2] Hà Nội****xa xăm****, Hà Nội sáng rực vui vẻ và huyên náo. [3] Con tàu như đã đem một chút thế giới khác đi qua. [4] Một thế giới****khác hẳn****đối với Liên,****khác hẳn****cái vầng sáng ngọn đèn của chị Tí và ánh lửa của bác Siêu. [5]****Đêm*** *tối vẫn bao bọc chung quanh,****đêm*** *của đất quê, và ngoài kia, đồng ruộng mênh mang và yên lặng.*”  4/ Viết đoạn văn ngắn ( 5 đến 7 dòng) bày tỏ suy nghĩ về hình ảnh chuyến tàu đêm trong đoạn văn. | |
| **Định hướng trả lời:**  **1/Những hình ảnh tương phản trong đoạn trích:**  - Tương phản giữa đoàn tàu và phố huyện.  - Tương phản giữa ánh sáng và bóng tối.  **2/Niềm khao khát của chị em Liên:**  - Khao khát về một thế giới giàu sang, nhộn nhịp, rực rỡ…  - Muốn thoát khỏi cuộc sống buồn tẻ, tăm tối nơi phố huyện.  3/a/ Xác định sự phối âm bằng trắc:  Câu [1] nhiều thanh trắc, đối với câu [2] nhiều thanh bằng, nhạc điệu như thơ. Câu [2] kết nhịp bằng thanh trắc(sáng rực/ vui vẻ/ huyên náo) đối với câu [3] kết nhịp bằng thanh bằng (đi qua). Câu [4]dùng điệp cấu trúc tạo ra độ nhấn về nghĩa và về nhạc (***khác hẳn*** *đối với Liên/****khác hẳn****cái vầng sáng*).  Câu [5] phép trùng điệp và phối thanh bằng trắc tạo ra giọng hồn hậu nhẹ nhàng.  b/ Hiệu quả nghệ thuật: Sự phối âm bằng trắc hài hoà tạo ra câu văn giàu chất thơ. Qua đó, nhà văn miêu tả đẹp thiên nhiên, con người trong tăm tối và khát vọng ánh sáng về một sự đổi đời.  4/ Đoạn văn đảm bảo các yêu cầu :  -Hình thức: đảm bảo về số câu, không được gạch đầu dòng, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp. Hành văn trong sáng, cảm xúc chân thành ;  -Nội dung: Ý nghĩa của chuyến tàu đêm: là biểu tượng của một thế giới thật đáng sống với sự giàu sang và rực rỡ ánh sáng. Nó đối lập với cuộc sống mòn mỏi, nghèo nàn, tối tăm và quẩn quanh của người dân phố huyện. Qua tâm trạng của chị em Liên, tác giả như muốn lay tỉnh những con người đang buồn chán, sống quẩn quanh, lam lũ và hướng họ đến một tương lai tốt đẹp hơn. | |
| **HĐ IV. Hoạt động vận dụng và mở rộng (thực hiện ở nhà) 2 phút**  **\* Phương pháp/Kĩ thuật dạy học**  - Mục tiêu: Đạt những yêu cầu về kĩ năng đọc hiểu văn bản, nắm được nội dung của bài, có sự vận dụng và mở rộng kiến thức  - Phương pháp: Đọc sáng tạo, kĩ năng trình bày  **\* Hình thức tổ chức hoạt động: HS làm ở nhà, nộp sản phẩm vào tiết sau:**  **HS làm bài thu hoạch: (một trong những hình thức sau)**  - Thử tưởng tượng và vẽ tranh minh họa hình ảnh đoàn tàu đêm đi qua phố huyện  - Viết đoạn văn từ 10- 15 dòng trình bày bài học cho bản thân về một cuộc sống có ý nghĩa.  - Từ ý nghĩa của tác phẩm, em có suy nghĩ gì về ước mơ, khát vọng của con  người trong cuộc sống.  **Tích hợp kĩ năng sống:** Lưu giữ nhật ký: ghi lại những cảm nhận của cá nhân về ý nghĩa cuộc sống được nhân thức qua tác phẩm. | |

*Lớp 11B2: Tổng số: Vắng:*

**Tiết 48**

**ÔN LUYỆN: HAI ĐỨA TRẺ** - *Thạch Lam* -

**I. Mục tiêu cần đạt: Giúp HS củng cố kiến thức thông qua hệ thống câu hỏi nhằm nắm được:**

***1. Kiến thức:***

- Cảm nhận được tình cảm xót thương của Thạch Lam đối với những người phải sống nghèo khổ, quẩn quanh và sự trân trọng, cảm thông của nhà văn trước mong ước của họ về một cuộc sống tươi đẹp hơn.

- Thấy được một vài nét độc đáo trong bút pháp nghệ thuật của Thạch Lam qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ.*

***2. Về kĩ năng:***

- Có năng lực đọc hiểu văn bản truyện ngắn theo đặc trưng thể loại.

- Rèn luyện kĩ năng phân tích nhân vật trong tác phẩm truyện ngắn.

***3. Về thái độ:***

- Biết đồng cảm với kiếp sống mòn mỏi, tù túng của những con người bất hạnh.

- Sống yêu thương: yêu thương và trân trọng cuộc sống, đồng cảm và thương xót những con người có số phận bất hạnh.

**II. Chuẩn bị của GV và HS:**

- Chuẩn bị của GV: SGK, SGK, bài soạn, tư liệu về Thạch Lam

- Chuẩn bị của HS: SGK, Vở soạn, tìm đọc Thạch Lam

**III. Tiến trình bài giảng:**

***1. Kiểm tra bài cũ:*** *Thực hiện trong quá trình tìm hiểu bài mới*

***2. Bài mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của GV và HS*** | ***Kiến thức cơ bản*** |
| **HĐI.** Hướng dẫn trả lời câu hỏi trắc nghiệm | **I. Câu hỏi trắc nghiệm** |
| Câu 1: Thạch Lam sở trường về thể loại nào?  A. Truyện ngắn trữ tình. B. Tiểu thuyết tình cảm.  C. Tuỳ bút. D. Ông là một tài năng đa dạng.  Câu 2: Khái quát nào dưới đây không phải là đặc điểm truyện ngắn của Thạch Lam ?  A. Truyện thường không có cốt truyện.  B. Nhân vật thường được đặt trong những hoàn cảnh giàu tính bi kịch với rất nhiều chi tiết phức tạp đan chéo nhau.  C. Chủ yếu khai thác thế giới nội tâm của nhân vật.  D. Chú trọng những cảm giác mong manh, mơ hồ trong đời sống thường ngày.  Câu 3: Đặc điểm nào sau đây không phải là phong cách nghệ thuật truyện ngắn của Thạch Lam?  A. Mỗi truyện giống như một bài thơ trữ tình giọng điệu điềm đạm.  B. Truyện thường chứa đựng những tình cảm yêu mến chân thành và sự nhạy cảm tinh tế trước những biến thái của cảnh vật và lòng người.  C. Lời văn trong sáng, giản dị, thâm trầm mà sâu sắc.  D. Nhân vật rất điển hình và giàu tính cách.  Câu 4: Thạch Lam không dùng âm thanh nào dưới đây để miêu tả cảnh chiều muộn nơi phố huyện?  A. Tiếng trống thu không. B. Tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng.  C. Tiếng chó cắn ma. D. Tiếng muỗi vo ve.  Câu 5: Cảnh vật được chọn để miêu tả lúc chiều xuống ở phố huyện (đoạn văn đầu tiên của truyện) đều có chung điểm gì?  A. Cảnh đều rất yên lặng. B. Cảnh đều gợi buồn.  C. Cảnh đều gợi sự lụi tàn tương ứng với những kiếp người nơi phố huyện. D. Cả A, B và C.  Câu 6: Trước cảnh chiều muộn đang chuyển vào đêm nơi phố huyện, tâm trạng của chị em Liên được miêu tả như thế nào?  A. Hai chị em gượng nhẹ ngồi yên nhìn ra phố. Lòng nao nao buồn.  B. Liên thấy động lòng thương. C. Hai chị em Liên đứng sững nhìn theo.  D. Liên thấy vui vui vì lại sắp được đón đoàn tàu đêm.  Câu 7: Tại sao tất cả những người dân nghèo nơi phố huyện đều mong chờ bằng một tâm trạng rất háo hức chuyến tàu cuối cùng của đêm?  A. Vì nó có thể giúp họ bán được hàng, từ đó mới có thể cải thiện được cuộc sống hàng ngày của họ.  B. Vì đoạn tàu từ Hà Nội đến, nó mang theo ánh sáng và văn minh.  C. Gồm A và B.  D. Nó mang đến cho họ niềm khát khao và hi vọng về một cuộc sống tốt đẹp hơn ở tương lai. | |
| **HĐIII.** Hướng dẫn trả lời câu hỏi tự luận  *Phân tích tâm trạng nhân vật Liên trong truyện ngắn “Hai đứa trẻ” của nhà văn Thạch Lam.*  HS thảo luận nhóm 3 phút tìm hiểu yêu cầu của đề.  HS thảo luận nhóm theo bàn trong 7 phút : Lập dàn ý sơ lược  *Thân bài cần triển khai các luận điểm như thế nào?*  *Trước cảnh phố huyện lúc đêm khuya, tâm trạng nhân vật Liên như thế nào?*  *Chuyến tàu đêm đi qua phố huyện có ý nghĩa như thế nào với Liên?* | **III. Câu hỏi tự luận**  ***1.Tìm hiểu đề:***  **- Dạng đề:**Phân tích một vấn đề (tâm trạng nhân vật) trong tác phẩm truyện.  **- Yêu cầu của đề:**  + Yêu cầu về nội dung: Làm nổi bật tâm trạng của nhân vật Liên..  + Yêu cầu về thao tác: Phân tích là thao tác chính, cần kết hợp các thao tác khác như: chứng minh, bình luận, so sánh…  + Yêu cầu về tư liệu: Dẫn chứng là những từ ngữ, câu văn, chi tiết tiêu biểu ở văn bản trong sách giáo khoa Ngữ văn 11.  ***2. Lập dàn ý***  \* Mở bài:Giới thiệu tác giả Thạch Lam, dẫn vào truyện ngắn “Hai đứa trẻ”. Nêu vấn đề: Truyện miêu tả sâu sắc tâm trạng nhân vật Liên – cô gái mới lớn có tâm hồn nhạy cảm và trái tim tràn đầy yêu thương.  \* Thân bài:  - Khái quát: Nêu xuất xứ, thời gian sáng tác, tóm tắt truyện.  **Phân tích :**  **- Tâm trạng Liên trước cảnh phố huyện lúc chiều tàn.**  + Trước cảnh chiều tàn với âm thanh báo hiệu “tiếng trống thu không trên cái chòi của huyện nhỏ từng tiếng một vang ra để gọi buổi chiều”; với nền trời phương tây “đỏ rực như lửa cháy và những đám mây ánh hồng như hòn than sắp tàn”, “dãy tre làng trước mặt đen lại…”; văng vẳng âm thanh của “tiếng ếch nhái kêu ran ngoài đồng ruộng theo gió nhẹ đưa vào”. Đó là “một chiều êm ả như ru”, không gian ấy khiến cho “Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy lòng buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn”.  + Trước cảnh chợ tàn : buổi chợ ở một vùng quê nghèo “trên đất chỉ còn lại rác rưởi, vỏ bưởi, vỏ thị, lá nhãn và lá mía”. “Một mùi âm ẩm bốc lên, hơi nóng của ban ngày lẫn với mùi cát bụi quen thuộc” khiến chị em Liên “tưởng là mùi riêng của đất, của quê hương này”. Trên nền đất chỉ còn lại rác rưởi ấy còn mấy đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ đang “nhặt nhạnh thanh nứa, thanh tre hay bất cứ cái gì đó có thể dùng được của các người bán hàng để lại”. Nhìn chúng, Liên thấy “động lòng thương” nhưng chính chị cũng không có tiền để cho chúng nó.  **- Tâm trạng Liên trước cảnh phố huyện lúc đêm khuya**  + Khung cảnh thiên nhiên và con người : “ngập chìm trong đêm tối mênh mông”. Đường phố và các con ngõ chứa đầy bóng tối (ánh sáng chỉ hé ở “khe”cửa của một vài cửa hàng, ở “quầng sáng” quanh ngọn đèn chị Tí, nơi “chấm lửa” nhỏ ở bếp lửa của bác Siêu và từng “hột” sáng lọt qua phên nứa từ hàng của Liên.)  + Nhịp sống của những người dân lặp đi lặp lại một cách đơn điệu, buồn tẻ với những động tác quen thuộc, những suy nghĩ, mong đợi như mọi ngày. Họ mong đợi “một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hằng ngày”.  + Tâm trạng của Liên : nhớ lại những ngày tháng tươi đẹp ở Hà Nội ; buồn bã, yên lặng dõi theo những cảnh đời nhọc nhằn, những kiếp người tàn tạ; cảm nhận sâu sắc về cuộc sống tù đọng trong bóng tối của họ.  **Tâm trạng Liên trước cảnh phố huyện lúc chuyến tàu đêm đi qua**  Phố huyện sáng bừng lên và huyên náo trong chốc lát rồi lại chìm vào bóng tối. Chị em Liên hân hoan hạnh phúc khi tàu đến, nuối tiếc, bâng khuâng lúc tàu qua. Con tàu mang theo mơ ước về một thế giới khác sáng sủa hơn và đánh thức trong Liên những hồi ức lung linh về Hà Nội xa xăm.  **Ý nghĩa của chuyến tàu đêm** : là biểu tượng của một thế giới thật đáng sống với sự giàu sang và rực rỡ ánh sáng. Nó đối lập với cuộc sống mòn mỏi, nghèo nàn, tối tăm và quẩn quanh của người dân phố huyện. Qua tâm trạng của chị em Liên, tác giả như muốn lay tỉnh những con người đang buồn chán, sống quẩn quanh, lam lũ và hướng họ đến một tương lai tốt đẹp hơn.  **Nghệ thuật miêu tả tâm trạng:**  - Cốt truyện đơn giản, nổi bật là những dòng tâm trạng chảy trôi, những cảm xúc, cảm giác mong manh mơ hồ trong tâm hồn nhân vật.  - Miêu tả sinh động những biến đổi tinh tế của cảnh vật và tâm trạng con người.  - Ngôn ngữ, hình ảnh giàu ý nghĩa tượng trưng.  - Giọng điệu thủ thỉ thấm đượm chất thơ, chất trữ tình sâu lắng.  **Kết bài :**   * Kết luận chung về tâm trạng của Liên. Ý nghĩa của tâm trạng. * Cảm nghĩ về tác giả. |

***3. Củng cố, luyện tập:***

***Sau bức tranh thiên nhiên, cảnh sống của những người dân phố huyện hiện  lên như thế nào? Cảnh sống đó gợi cho em những suy nghĩ gì?***   
- Cuộc sống    
+ Hình ảnh bác phở Siêu   
+ Mẹ con chị Tí hàng nước   
+ Gia đình bác xẩm.......   
=> suy nghĩ    
+ Tình trạng trì trệ, tù đọng của XH Việt Nam trước Cách mạng tháng 8   
+ Cuộc sống cơ cực... của người dân   
+ Đời sống tâm hồn của họ: thuần hậu, ấm áp tình người   
+ Thái độ đồng cảm của nhà văn...   
***4.Hướng dẫn HS tự học ở nhà:***

- Vẽ sơ đồ tư duy bài *Hai đứa trẻ,* hoàn thành bài văn

- Chuẩn bị bài Ngữ cảnh: Khái niệm, các nhân tố của ngữ cảnh, vai trò của ngữ cảnh trong giao tiếp.